

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày: 25-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Đình Quế và bà Vũ Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Yên - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Công V, sinh năm 1990; HKTT: Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/8/2018 đến ngày 17/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1966; HKTT: Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21^h30' ngày 07/8/2018, Nguyễn Công V đi chơi về nhà ở Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B có hỏi xin tiền bố mẹ là ông Nguyễn Công L và bà Nguyễn Thị T nhưng ông L, bà T không cho và nói với V “*Không có, một xu cũng không có*”. Vì thế V bỏ đi uống rượu, đến khoảng 01^h30' ngày 08/8/2018 khi đã uống rượu say, V về nhà chửi bới và to tiếng với mọi người nên ông L và con trai là Nguyễn Công Tr (em trai của V) sợ va chạm với V đã đi gọi người thân và báo công an xã M đến để giải quyết. Khi chỉ một mình ở nhà V đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình để lấy tiền tiêu xài cá nhân. V cầm chiếc loa vi tính hồng để ở cạnh tường gần bàn uống nước đập bung cửa chiếc tủ nhôm để trong phòng khách rồi lấy hết quần áo trong tủ vứt ra nền nhà L tìm tài sản. V lục tìm trong chiếc quần soóc màu vàng của ông L, thấy bên trong túi quần phía trước có 01 chiếc ví da màu đen. V đã lục ví và lấy được số tiền 3.700.000 đồng gồm 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 08 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng. Sau khi lấy được tiền V cất vào trong ví của mình và để ở trong túi quần phía sau bên phải đang mặc. Lúc này, ông L, bà T và mọi người trong gia đình cùng công an xã M đi vào nhà thấy quần áo vứt vương vãi trên nền nhà, tủ đựng quần áo bị phá bung cánh. Ông L kiểm tra thì thấy bị mất tiền đã hỏi V “*Tiền của tao đâu?*” thì V trả lời “*Tao không biết*”. Công an xã M đã yêu cầu V về trụ sở để làm việc, nhưng do V say rượu không làm việc được nên công an xã M đã để cho V ngủ tại trụ sở. Đến sáng cùng ngày khi tỉnh dậy V tự nhận thấy hành vi của mình là phạm pháp nên đã đến công an huyện Thuận Thành đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm và tự giác giao nộp số tiền 4.550.000 đồng, trong đó có 750.000 đồng là tiền của V và 3.700.000 đồng là tiền V trộm cắp được của ông L.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số: 54/CTr -VKS ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Công V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Tối ngày 07/8/2018, bị cáo đi chơi về và hỏi xin tiền của bố mẹ nhưng không được nên bỏ đi uống rượu. Đến khoảng 01^h30' ngày 08/8/2018 khi đã uống rượu say bị cáo về nhà chửi bới và to tiếng với mọi người nên bố và em trai của bị cáo đã đi gọi người thân và báo công an xã M đến để giải quyết. Khi chỉ có mình ở nhà, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo cầm chiếc loa vi tính hồng để ở cạnh tường gần bàn uống nước đập bung cửa chiếc tủ nhôm để trong phòng khách rồi lấy hết quần áo trong tủ vứt ra

nền nhà lục tìm tài sản và tìm thấy bên trong túi quần phía trước chiếc quần soóc màu vàng của bố bị cáo có 01 chiếc ví da màu đen, bị cáo đã lục ví và lấy được số tiền 3.700.000 đồng. Sau khi ngủ dậy, nhận thức được việc làm sai trái nên bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và giao nộp số tiền trên.

Bị hại là ông Nguyễn Công L trình bày: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng. Bị cáo lợi dụng lúc không có ai ở nhà đã lục tìm và chiếm đoạt của ông số tiền 3.700.000đ. Cơ quan công an huyện Thuận Thành đã trả lại cho ông số tiền bị V chiếm đoạt nên ông không có yêu cầu gì nữa. Ông đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Công V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Công V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Công V từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Bị cáo, bị hại nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01^h30’ ngày 08/8/2018 khi chỉ có một mình ở nhà tại Xóm H, xã M, huyện T, tỉnh B. Nguyễn Công V đã lén lút chiếm đoạt số tiền 3.700.000 đồng của ông Nguyễn Công L. Nguyễn Công V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Thuận Thành đối với Nguyễn Công V là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự lại phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo đã ra đầu thú và tự giác giao nộp số tiền đã chiếm đoạt để trả lại cho bị hại; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; tại phiên tòa hôm nay bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Công V. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng vụ án: Số tiền bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Công L. Số tiền thu giữ của bị cáo là 750.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt Nguyễn Công V 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Công V cho Ủy ban nhân dân xã M- huyện T - tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (*Hai*) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện Thuận Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, V phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vương Thị Hà